TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày 28-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Ngư;

Ông Hoàng Văn Khởi;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lương Dương Tùng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; tên gọi khác: Không. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm T, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Dương Thị H, sinh năm 1968 (đã chết); gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 5382/QĐ-XPHC ngày 23/6/2020, Công an xã Ôn Lương, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt Nguyễn Văn Đ số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã nộp khoản tiền phạt ngày 26/6/2020;

Nhân thân: Tại Quyết định số 6265/QĐ-UBND ngày 24/7/2009, UBND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn Đ tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; thời gian 12 tháng. Ngày 31/7/2010, Đ chấp hành xong quyết định, trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986 (chị gái bị cáo Đ); địa chỉ: Xóm C, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Mã Quốc K, sinh năm 1987; nơi ĐKHKTT: Xóm Đ1, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 09/01/2021, tại Km 3 + 800 đường Tỉnh lộ 263 đoạn thuộc khu vực xóm Tân Chính, xã Phủ Lý, Phú Lương, Tổ công tác Công an xã Phủ Lý, huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Tại túi áo phao bên trái đang mặc trên người của Đ 03 gói chất bột màu trắng, mỗi gói được bọc 02 lớp, lớp bên ngoài là nilon màu hồng, lớp bên trong là lớp giấy bạc màu vàng, niêm phong tại phong bì ký hiệu A1 (nghi là ma túy loại Heroine, Đ khai mua để sử dụng cho bản thân). Tạm giữ 01 xe mô tô BKS 20F8-6082 đã cũ của Nguyễn Văn Đ.

Sau khi bắt quả tang, xác định có dấu hiệu tội phạm, Công an xã Phủ Lý đã bàn giao hồ sơ, tang vật và người bị bắt đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 06/ĐCS HS-KT-MT ngày 09/01/2021 khám xét đối với chỗ ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Văn Đ. Kết quả khám xét: không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày, tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Đ khi bắt quả tang là 0,452 gam, niêm phong toàn bộ vào phong bì ký hiệu D1 gửi giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 241/KL-KTHS ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì ký hiệu D1 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine có khối lương 0,452 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đ khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 09/01/2021, Đ điều khiển xe mô tô BKS 20F8-6082 đi từ nhà xuống khu vực bến xe Thái Nguyên tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, Đ mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 03 gói ma túy, mỗi gói được bọc 02 lớp, lớp bên ngoài là nilon màu hồng, lớp bên trong là lớp giấy bạc màu vàng với giá 300.000 đồng. Đ cất số ma túy vừa mua được vào túi áo khoác bên trái phía

trước đang mặc rồi điều khiển xe môtô đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc thuộc khu vực xóm Tân Chính, xã Phủ Lý, Phú Lương thì bị Tổ công tác Công an xã Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSPL ngày 10/5/2021, Viện Kiểm sát nhân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại chiếc xe môtô nhãn hiệu DreamBKS 20F8-6028 đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị L là con gái ông Thái, đại diện cho gia đình bị cáo quản lý, sử dụng; Tịch thu tiêu hủy 0,443 gam Heroine còn lại sau giám định và các vỏ phong bì niêm phong và giấy gói.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa anh Mã Quốc K là người chứng kiến trong vụ án: Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng người chứng kiến vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người chứng kiến, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Quá trình điều tra, người chứng kiến không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia chứng kiến nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến anh Mã Quốc K theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 11 giờ 40 phút, ngày 09/01/2021, tại xóm Tân Chính, xã Phủ Lý, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo Nguyễn Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,452 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Phủ Lý, huyện Phú Lương bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,…

c, Heroine…có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác như: Trộm cắp tài sản, cướp tài sản, giết người... Bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vẫn cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Việc đưa Nguyễn Văn Đ ra truy tố và xét xử là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là người có nhân thân xấu: Năm 2009, bị UBND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Năm 2020, bị Công an xã Ôn Lương, huyện Phú Lương, hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân, tiếp tục mà đã thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để giúp bị cáo tự cải tạo, giáo dục mình thành người có ích cho xã hội.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy , không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch tại khu vực bến xe khách Thái Nguyên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 0,443 gam Heroine còn lại sau giám định thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ phong bì niêm phong và giấy gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu DreamBKS 20F8-6028 đã qua sử dụng, cơ quan điều tra đã xác minh là của ông Nguyễn Văn Thái, bố đẻ của bị cáo, nhưng hiện nay ông Thái đã chết vào ngày 27/01/2021, khi mượn xe mô tô, bị cáo không nói với ông Thái là dùng vào việc tàng trữ ma túy, đại diện gia đình là chị Nguyễn Thị L, con gái ông Thái có đơn xin lại chiếc xe mô tô trên. Xét thấy, chiếc xe trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Thái, nay ông Thái đã chết, chị Nguyễn Thị L là con gái ông Thái đại diện cho gia đình có đơn xin lại xe để sử dụng nên cần giao lại cho chị Nguyễn Thị L quản lý, sử dụng.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 299, Điều 329; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 27 (hai mươi bẩy) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu D1, bên trong có 0,443 gam mẫu D1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu D1; 01 bì niêm phong ký hiệu D2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A1 và vỏ bao giấy gói.

Hoàn trả 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM, BKS: 20F8 - 6082, đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị L để quản lý, sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 71/2021 ngày 23/6/2021 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trường Giang